

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 581/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, thỏa Tận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1981; địa chỉ: đường L, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số: 45, quyển số: 01/2005 do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/3/2005 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Đ và bà T có 02 con chung tên là Hoàng Anh Q, sinh ngày 29/11/2005 và Hoàng Kim N, sinh ngày 25/10/2012. Đương sự Hoàng Anh Q đã thành niên nên các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hoàng Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Hoàng Kim N, sinh ngày 25/10/2012. Việc cấp dưỡng nuôi con bà T, ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Hoài T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Ông Đ và bà T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0023312 ngày 01/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q11;
- UBND P3, Q11;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc